

KINH NGHIỆM HỖ TRỢ SINH VIÊN KHỞI NGHIỆP CỦA CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC Ở MỘT SỐ NƯỚC PHÁT TRIỂN VÀ BÀI HỌC CHO VIỆT NAM

Phạm Văn Hiền¹

TÓM TẮT

Mục đích của bài nghiên cứu này là tổng hợp các kinh nghiệm hoạt động hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp từ các trường đại học tại một số nước phát triển, gồm: Đức, Hoa Kỳ, Phần Lan, Đài Loan, Thái Lan. Kết quả tổng hợp cho thấy các hoạt động hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp chủ yếu gồm: thành lập Trung tâm ương tạo, hỗ trợ khởi nghiệp trong trường đại học; tổ chức đào tạo về khởi nghiệp; tổ chức cuộc thi khởi nghiệp; xây dựng, kết nối và quản lý mạng lưới cố vấn/ huấn luyện viên khởi nghiệp. Từ đó đề xuất các giải pháp về tổ chức các hoạt động hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp cho các trường đại học ở Việt Nam hiện nay.

Từ khóa: *Hỗ trợ khởi nghiệp, sinh viên khởi nghiệp, các trường đại học.*

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong nhiều năm qua, khởi nghiệp trong các trường đại học đã được các nước quan tâm, đặc biệt là các hoạt động hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp. Theo tác giả Lee & cs (2006), khởi nghiệp được chú trọng trong các trường đại học ở nhiều quốc gia, được xem là cách thức để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và tạo việc làm; tác giả Sobel & King (2008), khởi nghiệp là chìa khóa quan trọng để tăng trưởng kinh tế, chính vì vậy việc thúc đẩy giới trẻ khởi nghiệp là ưu tiên hàng đầu của các nhà hoạch định chính sách và của các trường đại học.

Ở Việt Nam, ngày 18 tháng 5 năm 2016, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Đề án “*Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến 2025*” (Quyết định Số 844/QĐ-TTg, gọi là Đề án 844), đây là văn bản chính sách đầu tiên, bao quát nhất, nền tảng về chính sách hỗ trợ đối với doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của Việt Nam. Ngày 30 tháng 10 năm 2017, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Đề án “*Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025*” (Quyết định 1665/QĐ-TTg, gọi là Đề án 1665) làm căn cứ để các trường đại học tăng cường các chương trình đào tạo khởi nghiệp, thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp và trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp cho sinh viên trong thời gian học tập tại trường; tạo môi trường thuận lợi để hỗ trợ sinh viên hình thành và hiện thực hóa các ý tưởng, dự án khởi nghiệp, góp phần tạo cơ hội việc làm cho sinh viên sau khi tốt nghiệp.

Trong khuôn khổ bài viết này, tác giả chọn lựa một số nước phát triển, có nhiều kinh nghiệm và thành công trong hỗ trợ, thúc đẩy khởi nghiệp của sinh viên để phân tích, đối chiếu với những thành tựu đã đạt được trong thực tiễn Việt Nam, từ đó đưa ra một số bài học kinh nghiệm cho các trường đại học có cơ sở khoa học, định hướng trong tổ chức các hoạt động hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp hiện nay.

¹ Phòng Công tác Học sinh Sinh viên, Trường Đại học Hồng Đức; phamvanhien@hdu.edu.vn

2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

2.1. Hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp trong các trường đại học ở một số nước trên thế giới

2.1.1. Hoạt động hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp trong các trường đại học của Đức

Ở Đức, trong một thời gian khá dài, nền kinh tế phát triển chủ yếu dựa vào các tập đoàn lớn và một số doanh nghiệp vừa và nhỏ. Từ năm 2005, loại hình doanh nghiệp khởi nghiệp được xem là một trong các động lực chính để thúc đẩy kinh tế phát triển. Hoạt động khởi nghiệp trong giới trẻ đóng vai trò quan trọng trong sự phát triển nền kinh tế. Đến năm 2016 có khoảng 6.000 dự án khởi nghiệp, theo ước tính, cứ 20 phút, tại Berlin lại có một dự án khởi nghiệp được hình thành. Với con số ấn tượng này, Berlin hiện đang được coi là thủ đô khởi nghiệp tại Đức cũng như tại khu vực châu Âu.

Sự bùng nổ của làn sóng khởi nghiệp tại Đức đã không ngừng thu hút giới trẻ tự đứng ra thành lập doanh nghiệp riêng, trong số đó có không ít những sinh viên đang ngồi ghế nhà trường. Các trường đại học ở Đức có nhiệm vụ rõ ràng về đào tạo khởi nghiệp, đó là tập trung để thay đổi tư duy của sinh viên bằng cách “*Khởi nghiệp để tự tạo ra giá trị, hơn là tìm kiếm một việc làm*”.

Ở Đức, tất cả các trường đại học đều có Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp và nhiều trung tâm khác được thành lập với mục đích hỗ trợ khởi nghiệp, khuyến khích các hoạt động đào tạo khởi nghiệp. Các trung tâm còn tập trung vào việc thiết lập mạng lưới kết nối và hợp tác với các cựu sinh viên là sáng lập viên, các chuyên gia tư vấn kinh doanh và các tổ chức hỗ trợ kinh doanh, các nhà đầu tư thiên thần, cũng như là các quỹ đầu tư. Tất cả đều được đưa vào các hoạt động đào tạo nhằm mang tới các góc nhìn định hướng thực tế về khởi nghiệp cho sinh viên. Bên cạnh đó, các trường đều có phòng chuyên giao công nghệ, thường xuyên phối hợp với Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp để hỗ trợ cả cho các cá nhân đã tốt nghiệp và những nhà nghiên cứu trẻ trong khu vực. Các hoạt động khởi nghiệp và chuyên giao công nghệ được đặt trong các vườn ươm khác nhau, các công viên khoa học - công nghệ xung quanh các trường đại học.

Hàng năm, có rất nhiều sáng kiến trong đào tạo khởi nghiệp đã được hình thành, khuyến khích khởi nghiệp ở sinh viên và tạo ra các học phần mới về môn học khởi nghiệp. Việc phát triển rộng rãi các sáng kiến, với hạ tầng đa dạng đã khuyến khích các hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp cả bên trong và bên ngoài trường đại học. Môi trường này có thể đảm bảo cho các giai đoạn khác nhau của quá trình tạo ra doanh nghiệp mạo hiểm và tập trung vào một vài phân khúc thị trường riêng biệt.

Cuộc thi khởi nghiệp kinh doanh và các cuộc thi nhỏ khác ở các trường đại học là chìa khóa trong việc marketing về khởi nghiệp. Các cuộc thi nhấn mạnh vào hướng kế hoạch kinh doanh và có cơ chế hỗ trợ cho mỗi giai đoạn phát triển doanh nghiệp khởi nghiệp. Chẳng hạn, tại Technical University tổ chức các sự kiện, đào tạo khởi nghiệp trong chuỗi chương trình giảng dạy với các cựu sinh viên, nhằm cải thiện các điểm yếu khi khởi nghiệp. Cuộc thi Venture Cup được cho là cách thức quan trọng để tìm kiếm được tài chính cho doanh nghiệp khởi nghiệp tại Rostock. Qua cuộc thi, có khoảng 50 ý tưởng được tạo ra mỗi năm với chất lượng ngày càng được cải thiện. Phần thưởng bằng tiền được sử dụng cho việc đầu tư nhằm hỗ trợ phát triển cho các ý tưởng, dự án khởi nghiệp.

Huấn luyện và cố vấn là chìa khóa của nền tảng hỗ trợ khởi nghiệp. Tất cả các trường đại học đều cung cấp chỗ làm việc cho các nhà sáng lập chọn lựa, có thể trong hoặc ngoài trường và miễn phí sử dụng các phòng thí nghiệm, hỗ trợ kế hoạch kinh doanh, giúp tăng vốn, mạng lưới kết nối và đào tạo về kế toán, marketing.

Tóm lại, các trường đại học ở Đức luôn có một nền tảng hỗ trợ khởi nghiệp tốt với các chương trình và sáng kiến hỗ trợ sinh viên, những người tốt nghiệp và các nhà nghiên cứu trẻ trong việc bắt đầu kinh doanh. Nền tảng ở đây là mức độ cao của năng lực và niềm đam mê đối với những người có kinh nghiệm về khởi nghiệp và họ được đào tạo tốt.

2.1.2. Hoạt động hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp các trường đại học của Hoa Kỳ

Hàng năm, Hoa Kỳ có trung bình từ 500.000 đến 600.000 doanh nghiệp mới được thành lập trong khoảng thời gian từ năm 1970 đến năm 2010. Có rất nhiều yếu tố tạo nên thành công trong lĩnh vực hỗ trợ khởi nghiệp, trong đó vai trò của các trường đại học luôn được đặt lên hàng đầu. Minh chứng cho vai trò quan trọng của trường đại học trong việc hỗ trợ, thúc đẩy khởi nghiệp trong sinh viên được thể hiện qua các nội dung:

Xây dựng văn hóa khởi nghiệp và kỹ năng khởi nghiệp: Văn hóa khởi nghiệp được nuôi dưỡng ngay trong trường đại học, chẳng hạn như:

(1) Trường Đại học Babson, trường đại học đứng thứ Nhất tại Hoa Kỳ trong 3 năm liên tục về giảng dạy khởi nghiệp cho sinh viên theo xếp hạng US News. Babson xây dựng văn hóa khởi nghiệp bằng cách khuyến khích sinh viên thử nghiệm các ý tưởng kinh doanh mới; cấp vốn cho sinh viên phát triển và triển khai các hoạt động kinh doanh ngay từ năm thứ Nhất. Đồng thời, Babson kết hợp hỗ trợ kiến thức về khởi nghiệp cho sinh viên bằng hàng loạt các khóa học chuyên môn về pháp lý, sở hữu trí tuệ đối với các sản phẩm, tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm;

(2) Học viện công nghệ Massachusset (MIT) với văn hóa khởi nghiệp là một “*bộ gen của trường*”. Kể từ khi thành lập vào năm 1861, các sinh viên, giảng viên và cựu sinh viên đã trung thành tuân theo duy nhất một phương châm của trường “*mens và manus*” theo tiếng la tinh nghĩa là “*quan tâm, nắm lấy và áp dụng những gì được học tại MIT vào cuộc sống, đó là trong gen của chúng tôi*”. Đây là thông điệp đã được các thế hệ lãnh đạo của MIT từ khi thành lập luôn nhấn mạnh trong các buổi khai trường và mỗi đợt sinh viên tốt nghiệp. Tại mỗi trường trực thuộc của MIT đều có những đơn vị trực thuộc chuyên trách về hoạt động khởi nghiệp và nuôi dưỡng tinh thần, văn hóa khởi nghiệp trong sinh viên.

Thúc đẩy sự hợp tác giữa trường đại học và doanh nghiệp (thể hiện qua nhiều hình thức). Theo Quỹ Khoa học Quốc gia Hoa Kỳ, có 4 cấu thành liên quan giữa đại học - doanh nghiệp là: (1) Hỗ trợ nghiên cứu, (2) Cộng tác nghiên cứu, (3) Chuyển giao tri thức và (4) Chuyển giao công nghệ. Sự tương tác giữa các doanh nghiệp trong vùng, hệ thống cựu sinh viên và các trường đại học luôn được chú trọng ở tất cả các trường đại học lớn nhất, như Stanford, MIT, Harvard, Berkeley và Princeton.

2.1.3. Hoạt động hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp trong các trường đại học của Phần Lan

Phần Lan, đất nước luôn được coi là một trong những trung tâm khởi nghiệp công nghệ hàng đầu thế giới. Chỉ trong thời gian từ 2014 đến nay, Phần Lan có trung bình 400 công ty mới thuộc lĩnh vực công nghệ cao được thành lập với một quốc gia nhỏ bé chỉ có

khoảng 7 triệu dân. Đóng góp vào sự thành công đó, các trường đại học đóng một vai trò vô cùng quan trọng, cụ thể như:

Chính phủ Phần Lan luôn chú trọng việc gắn kết các trường đại học thành một khối thống nhất để hỗ trợ khởi nghiệp. Các trường đại học ngoài 2 chức năng truyền thống là nghiên cứu và đào tạo, thì chức năng thứ 3 là thực thi các hoạt động liên quan đến khởi nghiệp, thương mại hóa khoa học công nghệ để phục vụ cho phát triển kinh tế và đổi mới sáng tạo. Để thực hiện chức năng thứ ba này, thông thường chính phủ cung cấp 65% vốn và các trường đại học sẽ tự tìm 35% vốn còn lại.

Các trường đại học luôn luôn chú trọng vào các chính sách khuyến khích khởi nghiệp của sinh viên trong lĩnh vực công nghệ. Các doanh nghiệp khởi nghiệp tiềm năng được sự hỗ trợ bằng chính những kết quả của nghiên cứu khoa học từ các trường đại học và là bộ đỡ quan trọng cho sản phẩm của các doanh nghiệp khởi nghiệp đi đúng hướng, phù hợp với người dùng không chỉ riêng ở Phần Lan mà còn trên toàn cầu. Chính vì vậy, hệ sinh thái khởi nghiệp của Phần Lan là do giáo dục làm chủ, còn công nghệ chỉ là công cụ để phát triển các sản phẩm thực sự hữu dụng.

Tại Phần Lan, giáo dục và đào tạo khởi nghiệp được đẩy mạnh ở mọi cấp học, đặc biệt là ở bậc đại học để thúc đẩy và nuôi dưỡng tinh thần khởi nghiệp của sinh viên ngay cả khi họ còn ngồi trên ghế nhà trường. Trường Đại học đưa các môn học về kinh doanh tới rộng rãi sinh viên, khuyến khích sinh viên khởi nghiệp bằng cách tham gia sâu vào việc chuyển giao công nghệ và các doanh nghiệp khởi nghiệp trong trường, phát triển các doanh nghiệp có sẵn bằng cách thương mại hóa dựa vào các nghiên cứu của trường.

2.1.4. Hoạt động hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp các trường đại học của Đài Loan

Năm 2015, Đài Loan đứng đầu Châu Á và đứng vị trí thứ 8 trên thế giới về chỉ số khởi nghiệp toàn cầu. Để có được vị trí này, Đài Loan đã có những hỗ trợ thông qua các trung tâm ươm tạo (Incubation Center - IC). Các IC là đơn vị tổ chức các chương trình đào tạo khởi nghiệp và chương trình hỗ trợ khởi nghiệp.

Từ năm 1996 đến 2015, Đài Loan có 140 IC và 81% trong số đó thuộc về các trường đại học. Điểm mạnh của các IC thuộc các trường đại học là thế mạnh về chuyên môn trong ngành đào tạo với các chuyên gia đầu ngành, đồng thời là sự phù hợp với đặc thù từng vùng, địa phương.

Tổ chức IC trong trường đại học

Mục tiêu thành lập các IC trong trường đại học không chỉ là nơi ươm tạo doanh nghiệp khởi nghiệp được sáng lập bởi các nhà nghiên cứu, sinh viên trong trường, mà còn có thể ươm tạo doanh nghiệp của các nhà khởi nghiệp từ bên ngoài. Sau khi các trung tâm này phát triển hoàn chỉnh, các IC sẽ thực hiện hai chức năng chính là: quản lý về sở hữu trí tuệ - chuyển giao công nghệ và huấn luyện khởi nghiệp.

Nội dung của các chương trình thúc đẩy khởi nghiệp thường là các khóa ngắn hạn (từ 6 tháng đến 1 năm), gồm các cấu phần về huấn luyện, hỗ trợ kêu gọi vốn đầu tư và xin kinh phí tài trợ, mở rộng mạng lưới quan hệ của doanh nghiệp. Nội dung ươm tạo là cung cấp các dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp một cách toàn diện hơn, từ quy trình thành lập doanh nghiệp, nghiên cứu và phát triển sản phẩm, quản trị doanh nghiệp, phát triển doanh nghiệp, tới quảng bá và thâm nhập thị trường.

Cơ sở vật chất phục vụ cho các IC trong trường đại học thường không nhiều. Yêu cầu về không gian thường khoảng trên dưới 200m². Bộ máy nhân sự của một IC thường khoảng 10 người. Tuy nhiên, các IC đều có sự cộng tác của các chuyên gia ươm tạo khởi nghiệp từ bên ngoài. Bên cạnh đó, các IC trong trường đại học có thể huy động nguồn lực sinh viên tình nguyện.

Khi mới thành lập, nếu chưa sẵn có nguồn nhân lực cơ hữu có chuyên môn sâu về tư vấn khởi nghiệp, các IC trong trường đại học thường chỉ khởi đầu với các dịch vụ cơ bản về môi giới (như môi giới chuyển giao công nghệ của trường cho doanh nghiệp khởi nghiệp), tổ chức các lớp huấn luyện khởi nghiệp bằng cách mời chuyên gia tình nguyện từ bên ngoài và cho doanh nghiệp khởi nghiệp thuê văn phòng. Sau quá trình một vài năm hoạt động, các IC bắt đầu tích lũy nguồn nhân lực cơ hữu có năng lực cao hơn, đồng thời đã thâm nhập sâu hơn vào mạng lưới các nhà đầu tư để có nhiều thông tin hơn về các ngành công nghiệp. Từ đó, IC có thể cung cấp những dịch vụ mang lại giá trị gia tăng cao hơn cho doanh nghiệp khởi nghiệp được ươm tạo. Sau cùng, khi đã có đầy đủ thực lực, các IC trong trường đại học bắt đầu tham gia vào các mạng lưới ươm tạo khởi nghiệp quốc tế, mở văn phòng đại diện hoặc cơ sở ươm tạo tại nước ngoài nhằm giúp doanh nghiệp khởi nghiệp khai thác các lợi thế, nguồn lực quốc tế về vốn đầu tư, thị trường cung ứng đầu vào, thị trường tiêu thụ đầu ra.

Cách IC tại trường đại học cung cấp kiến thức và cung cấp thông tin

Vào năm 2003, Bộ Kinh tế Đài Loan xây dựng “Đại học Online cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ” đóng vai trò như một nền tảng thông tin về khởi nghiệp và cho phép tất cả các sinh viên có thể truy cập miễn phí. Đến năm 2012, có hơn 12 triệu người truy cập đại học ảo này và mỗi lượt truy cập kéo dài hơn 40 phút với hơn 1.100 khóa học về kinh doanh và 257 video chia sẻ của những nhà khởi nghiệp thành đạt.

Các dự án, ý tưởng khởi nghiệp của sinh viên sẽ nhận được sự tư vấn của chuyên gia, sự hỗ trợ từ phía nhà trường và bộ phận hỗ trợ thương mại hóa sản phẩm từ các phòng ban của trường. Bên cạnh đó, khởi nghiệp kinh doanh cũng nhận được sự hỗ trợ về vốn và nền tảng pháp lý trong giới hạn nhất định.

Các chương trình đào tạo khởi nghiệp ở mọi cấp độ đại học đã được quan tâm và phát triển dựa vào mô hình vòng tròn khởi nghiệp với 5 giai đoạn. Trong 3 giai đoạn đầu, mô hình sẽ tập trung vào đào tạo kiến thức, kỹ năng và khả năng tư duy để bước vào giai đoạn 4, sinh viên sẽ có đủ khả năng để trở thành “*người làm thuê cho chính mình*”, giải quyết các vấn đề kinh doanh một cách hiệu quả, khoa học và giai đoạn 5 là bước vào thời kỳ tăng trưởng.

2.1.5. Hoạt động hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp các trường đại học của Thái Lan

Tại Thái Lan, việc thành lập các vườn ươm doanh nghiệp trong đại học được xem là một trong những hoạt động chính trong thúc đẩy khởi nghiệp. Vườn ươm doanh viên có nhiệm vụ kết nối với chính phủ và ngành công nghiệp thông qua các Công viên khoa học nhằm hỗ trợ hạ tầng tiện ích giúp giảm thiểu nguy cơ cho các công ty mới thành lập, khuyến khích việc sử dụng rộng rãi các nghiên cứu cũng như quyền sở hữu trí tuệ. Từ năm 2011 đến nay, đã có 35 vườn ươm được thành lập với 327 dự án được ươm tạo và đã

thành lập 60 doanh nghiệp. Các vườn ươm được triển khai dưới sự hỗ trợ liên kết giữa trường đại học và công nghiệp để cải thiện quá trình thương mại hóa công nghệ.

Năm 2015, Thái Lan đã lên kế hoạch thành lập “*Khu khởi nghiệp*” tại Bangkok, Chiang Mai và một số tỉnh khác trên toàn quốc. Mới đây, Chính phủ Thái Lan cũng vừa dành thêm ngân sách để giúp 27 trường đại học mở rộng các dự án nghiên cứu với mục đích thương mại. Hoạt động này nằm trong chính sách thúc đẩy “*Thailand 4.0*”, đặt trọng tâm vào việc thúc đẩy sáng tạo và phát triển các ngành công nghiệp tiên tiến nhằm đưa nền kinh tế thoát khỏi bẫy thu nhập trung bình. Điều này đã khuyến khích các trường đại học hợp tác thay vì cạnh tranh với nhau như trước đây.

Chương trình đổi mới sáng tạo tại Thái Lan là một trong số các chính sách nhằm hỗ trợ đổi mới sáng tạo cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa. Chương trình được điều phối bởi Ủy ban giáo dục và các trường đại học nhằm cung cấp các dịch vụ cố vấn và tư vấn liên quan đến khởi nghiệp, hỗ trợ các nhà nghiên cứu và sinh viên của các trường đại học bắt đầu khởi sự doanh nghiệp từ các dự án nghiên cứu.

Bên cạnh đó, các trường đại học và hiệp hội các doanh nghiệp Thái Lan đang phối hợp để hình thành các quỹ của trường đại học dưới sự hỗ trợ của chính phủ và công nghiệp để dễ dàng triển khai thương mại hóa công nghệ, thúc đẩy một môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp khởi nghiệp. Một số trường đại học đã xây dựng những khóa học và các hoạt động nhằm huấn luyện tinh thần khởi nghiệp cho sinh viên và gắn kết với sự phát triển của địa phương, khu vực và quốc tế.

2.2. Một số bài học kinh nghiệm trong việc tổ chức các hoạt động hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp cho các trường đại học ở Việt Nam hiện nay

Từ ba năm trở lại đây, cùng với các chính sách của Nhà nước liên quan đến mục tiêu xây dựng nền kinh tế tri thức, bắt kịp cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, khởi nghiệp sáng tạo đã và đang trở thành một làn sóng mới ở Việt Nam, thu hút sự quan tâm của giới kinh doanh, nghiên cứu, báo chí, học sinh, sinh viên và các cấp chính quyền. Điều này tạo ra động lực và sự khích lệ đáng kể cho sinh viên các trường đại học hình thành và hiện thực hóa các ý tưởng, dự án khởi nghiệp. Từ kinh nghiệm các trường đại học của một số nước phát triển, sự nỗ lực của các trường đại học trong việc thúc đẩy khởi nghiệp, có thể rút ra một số kinh nghiệm sau:

Thành lập Trung tâm ươm tạo, hỗ trợ khởi nghiệp trong trường đại học

Các trường cần có xu hướng thành lập Trung tâm ươm tạo, hỗ trợ khởi nghiệp trong trường đại học. Trung tâm này cung cấp chỗ ngồi làm việc hoặc văn phòng làm việc, phòng thí nghiệm miễn phí cho các nhóm được ươm tạo trong nhà trường và thực hiện các hoạt động hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp.

Một trung tâm ươm tạo, hỗ trợ khởi nghiệp thường qua 3 giai đoạn phát triển, đó là: (1) Giai đoạn đầu: Vai trò chính là môi giới, gắn kết các nguồn lực sẵn có, tổ chức đào tạo sử dụng chuyên gia bên ngoài; (2) Giai đoạn hai: Nâng cấp hơn về hoạt động có thể bao gồm tư vấn khởi nghiệp, thương hiệu, thị trường, sử dụng nhiều hơn nguồn lực trong trường và (3) Giai đoạn ba: Tham gia đầy đủ vào thị trường sản phẩm đầu vào, đầu ra và thị trường vốn trong nước và quốc tế.

Tổ chức đào tạo về khởi nghiệp

Tổ chức đào tạo trong chương trình chính thức về khởi nghiệp, kinh doanh là những môn học phổ biến được lựa chọn cho nhà trường; phát triển chuyên ngành về khởi nghiệp; môn học khởi nghiệp được đào tạo ngay từ những năm đầu với 3 giai đoạn, gồm: (1) Đào tạo tư duy khởi nghiệp, (2) Đào tạo giải quyết vấn đề kinh doanh hiệu quả và (3) Đào tạo tăng trưởng. Bên cạnh đó, cần đào tạo thêm một số kỹ năng khởi nghiệp mang tính chuyên môn như: sở hữu trí tuệ, các vấn đề pháp lý, tiêu chuẩn chất lượng.

Tổ chức các khóa đào tạo khởi nghiệp là hoạt động nền tảng nhằm nâng cao nhận thức, kiến thức cho sinh viên về khởi nghiệp và tinh thần khởi nghiệp, từ đó tăng số lượng và chất lượng các cá nhân và nhóm khởi nghiệp trong trường. Các chương trình đào tạo khởi nghiệp sẽ cung cấp các công cụ và kỹ năng để sinh viên có thể vận dụng vào công việc hoặc phát triển ý tưởng khởi nghiệp, xây dựng đề án khởi nghiệp.

Bên cạnh đó, hoạt động đào tạo còn có thể thực hiện qua các sự kiện, hội thảo chia sẻ kiến thức, thông tin, kinh nghiệm khởi nghiệp. Nguồn giảng viên đào tạo huấn luyện có thể kết hợp giảng viên trong trường, cán bộ ương tạo, chuyên gia đến từ doanh nghiệp, cựu sinh viên. Để có thể phát triển tinh thần khởi nghiệp, đổi mới, sáng tạo của sinh viên, điều kiện quan trọng là giáo viên, giảng viên cần phải có tinh thần đó. Để phát triển được tinh thần đổi mới sáng tạo của giảng viên, họ cần phải được trao quyền và được quyền tự chủ về học thuật, yêu cầu chặt chẽ về kỹ năng nghiên cứu khoa học - là nguồn cho các sáng kiến khởi nghiệp.

Tổ chức cuộc thi khởi nghiệp

Cuộc thi khởi nghiệp là hoạt động trọng tâm nằm trong chuỗi các hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp của trường đại học, là bước đệm quan trọng nhằm lựa chọn các ý tưởng, đề án khởi nghiệp của sinh viên chuyển sang ương tạo, triển khai thực tế.

Cuộc thi khởi nghiệp có tính chất lan tỏa, hiệu ứng truyền thông cao và thu hút được sự quan tâm của cộng đồng từ đó khuyến khích được sự tham gia của sinh viên và giảng viên. Ngoài ra, cuộc thi là sân chơi cho sinh viên (và cả giảng viên) phát huy tính sáng tạo, ứng dụng nghiên cứu khoa học và các kiến thức đã học vào thực tiễn. Trong một số trường đại học, cuộc thi còn là công cụ để tổng hợp tình hình khởi nghiệp của sinh viên, đưa ra báo cáo đánh giá chất lượng và sự quan tâm tới khởi nghiệp của sinh viên trong trường.

Xây dựng, kết nối và quản lý mạng lưới cố vấn/ huấn luyện viên khởi nghiệp

Việc tổ chức xây dựng, phát triển, kết nối và quản lý mạng lưới cố vấn khởi nghiệp được coi là hoạt động hỗ trợ quan trọng nhất đối với mọi Trung tâm ương tạo, hỗ trợ khởi nghiệp trong trường đại học. Trong đó, quan trọng nhất là sự đa dạng, chất lượng chuyên môn và kỹ năng cố vấn, cam kết đồng hành với chương trình khởi nghiệp của Nhà trường.

Về hỗ trợ tài chính, kết nối đầu tư

Các trường đại học cần thành lập quỹ hỗ trợ khởi nghiệp, cung cấp nguồn vốn ban đầu ở cấp độ nhỏ đến lớn cho các ý tưởng. Quỹ này chủ yếu đến từ nguồn tài trợ của các cựu sinh viên của trường. Mặt khác, các trường cần hỗ trợ cho các nhóm khởi nghiệp được tiếp cận đến các nguồn vốn khởi nghiệp của Nhà nước, các nhà đầu tư tiềm năng khác.

Tổ chức hoạt động truyền thông cho khởi nghiệp

Truyền thông được biết đến là nhân tố có vai trò rất quan trọng trong việc cung cấp nguồn thông tin khởi nghiệp và là một nhu cầu tất yếu đối với mọi tổ chức hỗ trợ kinh doanh. Các dự án/ doanh nghiệp khởi nghiệp của nhà trường thông thường chưa có sự tin tưởng của khách hàng, đối tác, chưa được sự đón nhận của thị trường..., vì thế đều cần nhu cầu truyền thông uy tín hỗ trợ để quảng bá sản phẩm, kiểm nghiệm và phát triển thị trường.

3. KẾT LUẬN

Mục tiêu tổ chức các hoạt động hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp trong các trường đại học là thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp và trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp cho sinh viên trong thời gian học tập tại nhà trường; tạo môi trường thuận lợi để hỗ trợ sinh viên hình thành và hiện thực hóa các ý tưởng, dự án khởi nghiệp, góp phần tạo việc làm cho sinh viên sau khi tốt nghiệp. Kinh nghiệm các trường đại học của một số nước phát triển trên thế giới cho thấy các trường đại học ở Việt Nam cần phát huy vai trò trong tổ chức hoạt động hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp. Thành lập Trung tâm ươm tạo, hỗ trợ khởi nghiệp trong trường đại học để hoạt động bài bản, hiệu quả và các hoạt động chính của Trung tâm sẽ là: tổ chức đào tạo, tổ chức cuộc thi, xây dựng, kết nối và quản lý mạng lưới cố vấn/ huấn luyện viên khởi nghiệp, thực hiện hỗ trợ tài chính, kết nối đầu tư cho các ý tưởng của sinh viên và tổ chức truyền thông cho khởi nghiệp. Bài viết là cơ sở để các trường đại học tham khảo và áp dụng một cách cụ thể, linh hoạt, góp phần nâng cao chất lượng các hoạt động hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp trong bối cảnh hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2019), *Tài liệu tham khảo về hỗ trợ khởi nghiệp (dành cho sinh viên các trường đại học)*.
- [2] Chính phủ (2016), *Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày ngày 16 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020*.
- [3] Chính phủ (2016), *Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến 2025 (Quyết định số 844/QĐ-TTg, ngày 18/5/2016)*.
- [4] Chính phủ (2017), *Đề án Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025 (Quyết định 1665/QĐ-TTg, ngày 30/10/2017)*.
- [5] Nguyễn Ngọc Huyền, Ngô Thị Việt Nga (2016), *Giáo trình khởi sự kinh doanh*, Nxb. Kinh tế Quốc dân, Hà Nội.
- [6] Hoàng Văn Hải và cộng sự (2012), *Tinh thần doanh nghiệp Việt Nam trong hội nhập*, Nxb. Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh.
- [7] Nguyễn Quang Thu, Trần Thế Hoàng, Hà Kiên Tân (2017), Vai trò gắn kết trong mối quan hệ giữa ý định và hành vi khởi nghiệp của sinh viên, *Tạp chí Phát triển Kinh tế*, 11/2017, 04-25.
- [8] Katharine Dunn (2015), *The entrepreneurship ecosystem*, <https://www.technologyreview.com/s/404622/the-entrepreneurship-ecosystem/>

- [9] Lee, S. M., Lim, S. B., Pathak, R. D., Chang, D., & Li, W. (2006), Influences on students attitudes toward entrepreneurship: A multi-country study. *International Entrepreneurship and Management Journal*, 2(3), 351– 366. doi:10.1007/s11365-006-0003-2
- [10] Marques, C. S., Ferreira, J. J., Gomes, D. N., Gouveia, R., Ferreira, J., & Rodrigues, R. G. (2014), Entrepreneurship education and intention, *International Journal of Management*, 10(2-3), 114-128.
- [11] Shapero, A., & Sokol, L. (1982), The Social Dimensions of Entrepreneurship. In D. S. C. Kent, and K. H. Vesper (eds.) (Ed.), *The Encyclopedia of Entrepreneurship*, Englewood Cliffs, NJ: Prentice-Hall.
- [12] Sobel, R. S., & King, K. a. (2008). Does school choice increase the rate of youth entrepreneurship? *Economics of Education Review*, 27(4), 429–438. doi:10.1016/j.econedurev.2007.01.005

EXPERIENCE OF SUPPORTING START-UP STUDENTS AT UNIVERSITIES OF SOME DEVELOPED COUNTRIES AND LESSON FOR VIETNAM

Pham Van Hien

ABSTRACT

The purpose of this study is to synthesize experiences in supporting start-up students from universities in some developed countries, including: Germany, the United States, Finland, Taiwan, and Thailand. The results show that the activities to support start-up students mainly include: establishing incubation centers, supporting start-up in universities; training, organizing start-up contests; building, connecting and managing start-up mentor/coach networks. From that, we give suggestions for organizing activities to support start-up students at Vietnam universities nowadays.

Keywords: *Supporting start-up, start-up student, universities.*

* Ngày nộp bài: 2/11/2020; Ngày gửi phản biện: 8/1/2021; Ngày duyệt đăng: 25/5/2021

* Bài báo này là kết quả nghiên cứu từ đề tài cấp cơ sở, mã số ĐT-2019-33 của Trường Đại học Hồng Đức.